

THỦ TƯỚNG CHÍNH
PHỦ
Số: 93/1998/QĐ-TTg

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Hà Nội, ngày 14 tháng 5 năm 1998

QUYẾT ĐỊNH

Về việc phê duyệt quy chế tổ chức và hoạt động của Ủy ban Quốc gia về Thanh niên Việt Nam

THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ

*Căn cứ Luật Tổ chức Chính phủ ngày 30 tháng 9 năm 1992;
Căn cứ Quyết định số 36/1998/QĐ-TTg ngày 13 tháng 2 năm 1998 của Thủ tướng Chính phủ về việc thành lập Ủy ban Quốc gia về Thanh niên Việt Nam;
Xét đề nghị của Bộ trưởng, Trưởng ban Ban Tổ chức - Cán bộ Chính phủ và Chủ nhiệm Ủy ban Quốc gia về Thanh niên Việt Nam;*

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1.- Phê duyệt Quy chế hoạt động của Ủy ban Quốc gia về Thanh niên Việt Nam (kèm theo Quyết định này).

Điều 2.- Quyết định này có hiệu lực sau 15 ngày kể từ ngày ký.

Điều 3.- Chủ nhiệm Ủy ban Quốc gia về Thanh niên Việt Nam, Bộ trưởng các Bộ, Thủ trưởng các cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc Chính phủ, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

CHÍNH PHỦ

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT
NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

QUY CHẾ

TỔ CHỨC VÀ HOẠT ĐỘNG CỦA ỦY BAN QUỐC GIA VỀ THANH NIÊN VIỆT NAM

*(Kèm theo Quyết định số 93/1998/QĐ-TTg ngày 14 tháng 5 năm 1998
của Thủ tướng Chính phủ)*

Điều 1.- Ủy ban Quốc gia về Thanh niên Việt Nam (sau đây gọi tắt là Ủy ban Thanh niên) là cơ quan giúp Thủ tướng Chính phủ trong việc xây dựng và tổ chức phối hợp thực hiện những chính sách, những vấn đề quan trọng liên ngành về thanh niên.

Các thành viên của Ủy ban Thanh niên là đại diện lãnh đạo các Bộ, cơ quan, đoàn thể được cử theo cơ cấu quy định tại Điều 3, Quyết định số 36/1998/QĐ-TTg ngày 13 tháng 02 năm 1998 của Thủ tướng Chính phủ và hoạt động theo chế độ kiêm nhiệm.

Điều 2.- Ủy ban Thanh niên có nhiệm vụ:

1. Đề xuất và kiến nghị với các cơ quan nhà nước trong việc soạn thảo các văn bản quy phạm pháp luật và các chính sách về thanh niên.

Phối hợp với các cơ quan liên quan xây dựng chiến lược quốc gia về phát triển thanh niên đến năm 2020 và chủ trì việc tổ chức, kiểm tra quá trình thực hiện chiến lược quốc gia sau khi Thủ tướng Chính phủ phê duyệt.

Xây dựng chương trình kế hoạch công tác hàng năm gắn với nhiệm vụ kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội của nhà nước.

Tổng hợp tình hình về thanh niên, dự báo xu hướng phát triển và đề xuất những giải pháp có tính khả thi trong việc bồi dưỡng đào tạo và sử dụng thanh niên.

2. Tổ chức việc phối hợp với các cơ quan liên quan để hướng dẫn, đôn đốc, kiểm tra các Bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc Chính phủ, Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương, tổ chức xã hội, tổ chức kinh tế trong việc thực hiện các quy định của pháp luật và chính sách đối với thanh niên.

Định kỳ báo cáo tình hình và đề xuất với Thủ tướng Chính phủ các biện pháp để phát triển và hướng các phong trào thanh niên tham gia có hiệu quả vào sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc.

Phối hợp với các cơ quan nhà nước, tổ chức xã hội, lực lượng vũ trang, đơn vị kinh tế tổ chức các hoạt động nhằm tạo điều kiện và môi trường để thanh niên cống hiến và trưởng thành.

3. Thực hiện các hoạt động đối ngoại về mặt Nhà nước trong lĩnh vực thanh niên theo quy định.

Xây dựng kế hoạch chung về hoạt động quốc tế của các tổ chức thanh niên trong nước nhằm mở rộng quan hệ với các tổ chức quốc tế về thanh niên theo đúng đường lối đối ngoại của Đảng và Nhà nước. Đề xuất các hình thức hợp tác của Nhà nước về lĩnh vực công tác thanh niên.

Điều 3.- Ủy ban Thanh niên tổ chức và hoạt động theo nguyên tắc tập trung dân chủ, tập thể lãnh đạo, cá nhân phụ trách, quyết định theo đa số. Các ý kiến khác với quyết định của tập thể Ủy ban được báo cáo để Thủ tướng Chính phủ xem xét, quyết định.

Hiệu quả hoạt động của Ủy ban Thanh niên được bảo đảm thông qua kết quả hoạt động của tập thể Ủy ban và của từng thành viên trong Ủy ban.

Điều 4.- Chủ nhiệm Ủy ban là người đứng đầu Ủy ban Thanh niên có nhiệm vụ và quyền hạn sau đây:

Chịu trách nhiệm trước Thủ tướng Chính phủ về toàn bộ hoạt động của Ủy ban Thanh niên.

Chỉ đạo, điều hành các mặt công tác, công việc thường xuyên của Ủy ban Thanh niên; quyết định các chương trình công tác của Ủy ban Thanh niên.

Phân công nhiệm vụ, kiểm tra, đôn đốc các thành viên Ủy ban Thanh niên thực hiện nhiệm vụ; điều hành công việc hàng ngày của bộ phận giúp việc để điều hoà, phối hợp hoạt động giữa các thành viên Ủy ban Thanh niên.

Triệu tập và chủ trì các phiên họp của Ủy ban Thanh niên và của Thường trực Ủy ban Thanh niên.

Tham gia các cuộc họp của Chính phủ bàn về các vấn đề liên quan đến thanh niên. Đại diện cho Ủy ban Thanh niên trong quan hệ đối ngoại, quan hệ với cơ quan nhà nước, tổ chức kinh tế, tổ chức xã hội, đơn vị vũ trang.

Quyết định việc sử dụng kinh phí hoạt động của Ủy ban Thanh niên.

Báo cáo hoạt động của Ủy ban Thanh niên với Thủ tướng Chính phủ.

Điều 5.- Phó chủ nhiệm Ủy ban Thanh niên:

Các Phó chủ nhiệm Ủy ban chịu trách nhiệm về các nội dung, lĩnh vực công việc được phân công phụ trách.